

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2021

Số: 950 /TB-HĐTNN

THÔNG BÁO

Ca thi, phòng thi, số báo danh và lịch thi nâng ngạch công chức từ cán sự lên chuyên viên năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 828/KH-HĐTNN ngày 01/4/2021 của Hội đồng thi nâng ngạch công chức hành chính từ cán sự lên chuyên viên Thành phố Hà Nội năm 2020, Hội đồng thi nâng ngạch công chức hành chính từ cán sự lên chuyên viên thông báo ca thi, phòng thi, số báo danh, thời gian và địa điểm tổ chức thi trắc nghiệm vòng 1 đối với môn Ngoại ngữ, kiến thức chung, thi viết vòng 2 môn chuyên môn nghiệp vụ như sau:

1. Về tổ chức khai mạc kỳ thi:

a) Thời gian, địa điểm: 7 giờ 30 ngày 25/4/2020 tại Hội trường tầng 4 Trung tâm Đào tạo Công nghệ Thông tin và Truyền thông, số 1 Hoàng Đạo Thúy, Thanh Xuân, Hà Nội;

b) Thành phần: Để phòng dịch Covid, thành phần khai mạc mời Hội đồng thi, Ban Giám sát và thành viên Ban coi thi, không tập trung thí sinh.

- Thí sinh phải tự học tập nội quy, quy chế thi gửi kèm Thông báo này và sẽ được giám thị phổ biến lại nội quy thi tại phòng thi trước khi thi.

2. Thi trắc nghiệm vòng 1 trên máy tính:

a) Thời gian: 8 giờ 00 ngày 25/4/2021, thí sinh có mặt trước cửa phòng thi để làm thủ tục vào phòng thi trắc nghiệm vòng 1.

b) Địa điểm: Tại Trung tâm Đào tạo Công nghệ Thông tin và truyền thông, số 1 Hoàng Đạo Thúy, quận Thanh Xuân, Hà Nội, có sơ đồ phòng thi kèm theo;

c) Môn thi trắc nghiệm: Thi liên tục 2 môn, môn ngoại ngữ thi trước, môn kiến thức chung thi sau.

- Môn ngoại ngữ thi trong thời gian 30 phút, đề thi gồm 30 câu.

- Môn Kiến thức chung thi trong thời gian 60 phút, đề thi gồm 60 câu.

- Giữa hai môn nghỉ 10 phút.

- Thí sinh của các phòng thi có mặt đúng giờ trước cửa phòng thi theo lịch để kỹ thuật viên chụp ảnh, xuất trình giấy tờ tùy thân, nhận mặt khâu đăng nhập cá nhân, nghe phổ biến nội quy thi, thi xong phải ký xác nhận vào bảng ghi kết quả thi trước khi ra về.

- Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ chờ ở bên ngoài, trong giờ nghỉ giải lao sau khi thi xong môn ngoại ngữ, giám thị sẽ gọi thí sinh được miễn thi ngoại ngữ vào phòng chụp ảnh, phát mật khẩu đăng nhập để thi môn kiến thức chung.

- Kỹ thuật viên các phòng thi chụp ảnh thí sinh vào thi, phát mật khẩu, phổ biến lại quy trình làm bài thi trắc nghiệm, giải quyết các sự cố máy tính.

- Giám thị 1, Giám thị 2 đánh số báo danh theo quy định, gọi thí sinh vào phòng thi để chụp ảnh, kiểm tra giấy tờ tùy thân của thí sinh, thực hiện coi thi theo quy định.

- Hết giờ thi, Giám thị 1 các phòng thi nhận bảng kết quả thi trắc nghiệm có chữ ký của kỹ thuật viên máy chủ tại phòng máy chủ, cùng giám thị 2 của phòng thi gọi lần lượt thí sinh ký tên vào danh sách kết quả thi của 2 môn trắc nghiệm trước khi thí sinh ra về.

- Giám thị 1 và giám thị 2 các phòng thi ký tên vào bảng kết quả thi trắc nghiệm, tổng hợp phiếu thắc mắc của thí sinh (nếu có) nộp cho Ban coi thi.

d) Số lượng dự thi: Tổng số gồm 104 thí sinh, chia làm 3 phòng thi (có danh sách chi tiết kèm theo).

3. Thi viết chuyên môn, nghiệp vụ vòng 2:

Thí sinh có số câu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi tại vòng 1 được dự thi vòng 2.

a) Thời gian: Thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2 có mặt trước cửa phòng thi lúc 13 giờ 30' ngày 25/4/2021 theo sơ đồ tổ chức thi viết để thi viết môn chuyên môn, nghiệp vụ.

- **13 giờ 00 phút đến 13 giờ 30 phút:** Ban coi thi nhận đề thi từ Hội đồng thi; Họp ban coi thi để phân công nhiệm vụ;

- **13 giờ 30 phút:** Giám thị số 2 và giám thị hành lang nhận danh sách, văn phòng phẩm, lên phòng thi; đánh số báo danh theo quy định; gọi thí sinh vào phòng thi, kiểm tra giấy tờ tùy thân; phát giấy thi, nháp thi và hướng dẫn thí sinh ghi các nội dung vào phần phách bài thi;

- **13 giờ 45 phút:** Giám thị 1 nhận đề thi, làm thủ tục xác nhận đề thi tại phòng thi;

- **13 giờ 55 phút:** Cất túi đựng đề và phát đề cho thí sinh;

- **14 giờ 00 phút:** Tính giờ làm bài, thời gian làm bài 120 phút;

- **16 giờ 00 phút:** Thu bài thi, kiểm tra sắp xếp thứ tự theo danh sách, nộp bài cho thư ký kiểm tra sau đó niêm phong túi bài thi theo phòng, bảng ký tên nộp bài thi của thí sinh để ngoài, ghi thông tin và ký đủ vào túi bài thi, nộp cho thư ký Ban coi thi; Các loại biên bản để túi riêng nộp cho thư ký Ban coi thi.

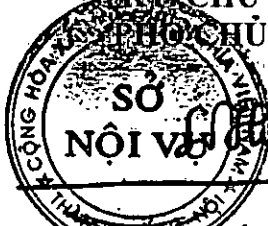
- Ban coi thi tổng hợp niêm phong các túi bài thi, niêm phong bó túi bài thi, túi các loại biên bản coi thi, túi biên bản vi phạm quy chế thi (nếu có) và túi đựng bộ bảng ký tên nộp bài thi của thí sinh bàn giao cho Hội đồng thi.

Trên đây là Thông báo ca thi, phòng thi, số báo danh, thời gian và địa điểm tổ chức thi trắc nghiệm vòng 1, thi viết vòng 2 kỳ thi nâng ngạch công chức từ cán sự lên chuyên viên năm 2020 của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan thông báo trên Website của cơ quan đơn vị để các thí sinh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để báo cáo);
- Chủ tịch HĐTNN, PCT TT UBND TP Lê Hồng Sơn;
- Thành viên Hội đồng nâng ngạch; Ban Giám sát;
- Giám đốc Sở Nội vụ;
- Các sở, cơ quan tương đương sở, UBND quận, huyện, thị xã, Văn phòng Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông; TT ĐTCN TT&TT;
- Website: sonoivu.hanoi.gov.vn;
- Lưu: VT, CCVC.

TM. HỘI ĐỒNG
KT. CHỦ TỊCH *Stuyard*
PHÓ CHỦ TỊCH
SỞ
NỘI VỤ *Đinh Mạnh Hùng*



Phó Giám đốc Sở Nội vụ
Đinh Mạnh Hùng

DANH SÁCH DỰ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC LÊN CHUYÊN VIÊN NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 950/TB-HĐTTH ngày 12/4/2021 của Hội đồng thi nâng ngạch)

Buổi sáng thi trắc nghiệm tại tầng 4; Buổi chiều thi viết tại tầng 3 theo sơ đồ

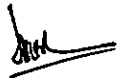


SBD	Phòng Trắc	Phòng Viết	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Phòng, ban công tác	Đơn vị	Ngoại ngữ dự thi
CV001	3	1	Bùi Đức Anh	19/06/1988	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Thanh Xuân	Tiếng Anh
CV002	3	1	Trần Hoàng Anh	08/8/1984	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Thanh Trì	Tiếng Anh
CV003	3	1	Đình Xuân Bình	27/8/1981	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV004	3	1	Hoàng Quốc Bình	03/06/1973	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV005	3	1	Phạm Phương Bình	20/10/1986	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
CV006	3	1	Phạm Huy Bình	03/12/1973	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Thanh Xuân	Tiếng Anh
CV007	3	1	Trần Thị Chi	10/01/1987	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV008	3	1	Nguyễn Nam Chính	07/06/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Đông Anh	Tiếng Anh
CV009	3	1	Lê Duy Chính	20/10/1971	Nam	Phòng GD&ĐT	Huyện Chương Mỹ	Tiếng Anh
CV010	3	1	Nguyễn Duy Chung	09/06/1972	Nam	Phòng GD&ĐT	Huyện Thường Tín	Tiếng Anh
CV011	3	1	Nguyễn Thành Công	26/10/1984	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Bắc Từ Liêm	Tiếng Anh
CV012	3	1	Trần Văn Công	3/5/1967	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV013	3	1	Nguyễn Thu Cúc	20/8/1987	Nữ	Phòng KH-TV, Chi cục ĐSKHHGD	Sở Y tế	Tiếng Anh
CV014	3	1	Dương Thị Dung	30/10/1980	Nữ	Phòng Y tế	Huyện Quốc Oai	Tiếng Anh
CV015	3	1	Trần Anh Dũng	04/04/1976	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV016	3	1	Nguyễn Khương Duy	04/9/1981	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Tây Hồ	Tiếng Anh
CV017	3	1	Hoàng Thị Hồng Duyên	21/10/1980	Nữ	Phòng LĐ TB &XH	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
CV018	3	1	Vũ Việt Đám	12/10/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Chương Mỹ	Tiếng Anh
CV019	3	1	Lương Hải Đăng	23/10/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Thanh Xuân	
CV020	3	1	Nguyễn Đình Đạo	13/02/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Ứng Hòa	Tiếng Anh
CV021	3	1	Nguyễn Minh Điều	4/7/1980	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV022	3	1	Bùi Anh Đức	09/11/1982	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV023	3	1	Lê Thị Thùy Dương	08/01/1982	Nữ	Phòng LĐ TB &XH	Huyện Đan Phượng	Tiếng Anh
CV024	3	1	Trần Thị Yên Giang	19/01/1980	Nữ	Phòng GD&ĐT	Huyện Đông Anh	Tiếng Anh
CV025	3	2	Phạm Mạnh Hà	22/3/1982	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Tây Hồ	Tiếng Anh
CV026	3	2	Vũ Đình Hiện	14/8/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
CV027	3	2	Lê Ngọc Hiệp	27/02/1982	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
CV028	3	2	Tăng Thị Như Hoa	28/4/1986	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Phú Xuyên	Tiếng Anh
CV029	3	2	Lê Duy Hòa	26/5/1979	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
CV030	3	2	Nguyễn Thái Học	12/02/1977	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Mê Linh	Tiếng Anh
CV031	3	2	Nguyễn Việt Hợp	28/7/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Thanh Trì	Tiếng Anh
CV032	3	2	Lê Phương Hồng	26/12/1983	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV033	3	2	Nguyễn Thị Hợp	22/7/1984	Nữ	Phòng TN&MT	Huyện Phúc Thọ	Tiếng Anh
CV034	3	2	Dương Văn Huân	07/6/1981	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Ba Đình	Tiếng Anh
CV035	3	2	Nguyễn Thị Huệ	04/04/1971	Nữ	Phòng GD&ĐT	Quận Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
CV036	3	2	Nguyễn Văn Hùng	25/02/1976	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Đông Anh	Tiếng Anh
CV037	3	2	Vũ Hùng	12/11/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Thanh Trì	Tiếng Anh
CV038	3	2	Nguyễn Mạnh Huy	30/12/1982	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV039	3	2	Trần Thị Huyền	19/3/1989	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Mỹ Đức	Tiếng Anh
CV040	3	2	Bùi Thanh Khương	16/01/1981	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV041	4	2	Nguyễn Xuân Kiên	30/6/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Phúc Thọ	Tiếng Anh
CV042	4	2	Đỗ Văn Lâm	08/9/1980	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hà Đông	Tiếng Anh

[Handwritten signature]

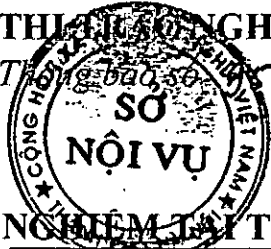
SBD	Phòng Tno	Phòng Viết	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Phòng, ban công tác	Đơn vị	Ngoại ngữ dự thi
CV043	4	2	Nguyễn Thị Liên	18/01/1988	Nữ	Phòng KH-TV, Chi cục ĐSKHHGD	Sở Y tế	Tiếng Anh
CV044	4	2	Bùi Hải Linh	05/8/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Gia Lâm	Tiếng Anh
CV045	4	2	Nguyễn Mạnh Long	09/4/1979	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Long Biên	Tiếng Anh
CV046	4	2	Nguyễn Trọng Luân	06/06/1979	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV047	4	2	Nguyễn Quân Lực	22/12/1980	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV048	4	2	Đặng Quang Lực	30/6/1980	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Phúc Thọ	Tiếng Anh
CV049	4	2	Đỗ Thị Trà My	08/06/1987	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV050	4	2	Trần Hải Nam	23/4/1982	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
CV051	4	2	Tạ Hải Nam	27/12/1986	Nam	Phòng LĐ TB &XH	Huyện Đan Phượng	Tiếng Anh
CV052	4	2	Nguyễn Giang Nghiên	25/9/1975	Nam	Phòng TC-KH	Huyện Hoài Đức	Tiếng Anh
CV053	4	2	Nguyễn Thị Ngọc	21/9/1984	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
CV054	4	2	Nguyễn Thị Minh Ngọc	15/12/1984	Nữ	Phòng TC-KH	Huyện Thanh Oai	Tiếng Anh
CV055	4	2	Hà Tuấn Ngọc	12/07/1978	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV056	4	2	Đỗ Nhân Nhâm	18/5/1976	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
CV057	4	2	Trần Văn Nhị	02/8/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV058	4	2	Nguyễn Thị Nhung	20/10/1991	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Phúc Thọ	Tiếng Anh
CV059	4	2	Hoàng Văn Phi	26/3/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV060	4	2	Bùi Như Phong	05/02/1986	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV061	4	2	Vũ Thị Phúc	04/11/1990	Nữ	Phòng Y tế	Huyện Chương Mỹ	Tiếng Anh
CV062	4	2	Nguyễn Đình Quân	29/10/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Thanh Xuân	Tiếng Anh
CV063	4	2	Nguyễn Ngọc Quang	15/9/1972	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Tây Hồ	Tiếng Anh
CV064	4	2	Lê Xuân Quang	13/01/1987	Nam	Phòng TC-KH	Huyện Quốc Oai	Tiếng Anh
CV065	4	2	Nguyễn Thị Mai Quyên	26/4/1986	Nữ	Phòng Y tế	Quận Long Biên	Tiếng Anh
CV066	4	2	Vũ Đăng Quyền	03/03/1986	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàng Mai	Tiếng Anh
CV067	4	2	Dương Xuân Quyết	07/11/1977	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Ba Đình	Tiếng Anh
CV068	4	2	Phùng Minh Sáu	17/6/1966	Nam	Phòng GD&ĐT	Huyện Mê Linh	Tiếng Anh
CV069	4	2	Đào Văn Tám	10/6/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV070	4	2	Nguyễn Văn Thái	15/01/1964	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Ba Đình	Tiếng Anh
CV071	4	2	Nguyễn Thị Thân	08/10/1980	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Đông Anh	Tiếng Anh
CV072	4	2	Lê Ngọc Thắng	10/03/1976	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV073	4	3	Lương Đức Thắng	23/10/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàng Mai	Tiếng Anh
CV074	4	3	Đào Mạnh Thắng	31/10/1975	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
CV075	4	3	Lê Đức Thắng	21/10/1982	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Thạch Thất	Tiếng Anh
CV076	4	3	Nguyễn Trung Thành	25/3/1984	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV077	4	3	Nguyễn Thị Thanh Thảo	27/10/1986	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Gia Lâm	Tiếng Anh
CV078	4	3	Nguyễn Văn Thiêm	01/10/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàng Mai	Tiếng Anh
CV079	4	3	Phạm Hoàng Thiệu	28/04/1988	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh
CV080	4	3	Nguyễn Thị Hồng Thu	19/10/1981	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Thanh Trì	Tiếng Anh
CV081	5	3	Nguyễn Thị Thu	17/01/1990	Nữ	Phòng Y tế	Huyện Mỹ Đức	Tiếng Anh
CV082	5	3	Nguyễn Thị Lệ Thúy	23/6/1974	Nữ	Phòng GD&ĐT	Huyện Thường Tín	Tiếng Anh
CV083	5	3	Nguyễn Đăng Toàn	08/11/1989	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Thị xã Sơn Tây	Tiếng Anh
CV084	5	3	Trần Thị Trà	06/06/1980	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV085	5	3	Vũ Thị Thanh Trang	26/11/1986	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Thanh Trì	Tiếng Anh
CV086	5	3	Hoàng Đức Trung	27/10/1988	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Đống Đa	Tiếng Anh
CV087	5	3	Nguyễn Hiếu Trung	20/11/1978	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Thanh Trì	Tiếng Anh
CV088	5	3	Nguyễn Thị Ngọc Tú	04/04/1975	Nữ	Phòng GD&ĐT	Quận Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
CV089	5	3	Trần Tuấn Tú	07/12/1986	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh

SBD	Phòng Tno	Phòng Viết	Họ và Tên	Ngày sinh	GT	Phòng, ban công tác	Đơn vị	Ngoại ngữ dự thi
CV090	5	3	Nguyễn Xuân Tú	20/5/1985	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Mỹ Đức	Tiếng Anh
CV091	5	3	Phạm Văn Tú	16/2/1984	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Mỹ Đức	Tiếng Anh
CV092	5	3	Đỗ Phạm Tuấn	20/11/1983	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Tây Hồ	Tiếng Anh
CV093	5	3	Trương Duy Tùng	24/12/1987	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Ba Đình	Tiếng Anh
CV094	5	3	Trương Văn Tùng	29/10/1981	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
CV095	5	3	Lê Thanh Tùng	03/12/1980	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Thanh Xuân	Tiếng Anh
CV096	5	3	Bùi Ngọc Tường	01/02/1983	Nam	Phòng GD&ĐT	Huyện Ứng Hòa	Tiếng Anh
CV097	5	3	Đào Thị Tuyết	15/01/1985	Nữ	Phòng Y tế	Huyện Chương Mỹ	Tiếng Anh
CV098	5	3	Tạ Thị Ánh Tuyết	16/10/1988	Nữ	Phòng Y tế	Huyện Phúc Thọ	Tiếng Anh
CV099	5	3	Đỗ Tiến Vân	21/02/1984	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Phúc Thọ	Tiếng Anh
CV100	5	3	Lê Quang Việt	24/7/1981	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Ba Đình	Tiếng Anh
CV101	5	3	Nguyễn Tiến Việt	01/6/1984	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Bắc Từ Liêm	Tiếng Anh
CV102	5	3	Nguyễn Tiến Việt	17/01/1981	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Quận Nam Từ Liêm	Tiếng Anh
CV103	5	3	Dương Văn Vĩnh	14/7/1976	Nam	Đội QLTTXD đô thị	Huyện Sóc Sơn	Tiếng Anh
CV104	5	3	Dương Hải Yên	02/03/1983	Nữ	Đội QLTTXD đô thị	Quận Hoàn Kiếm	Tiếng Anh

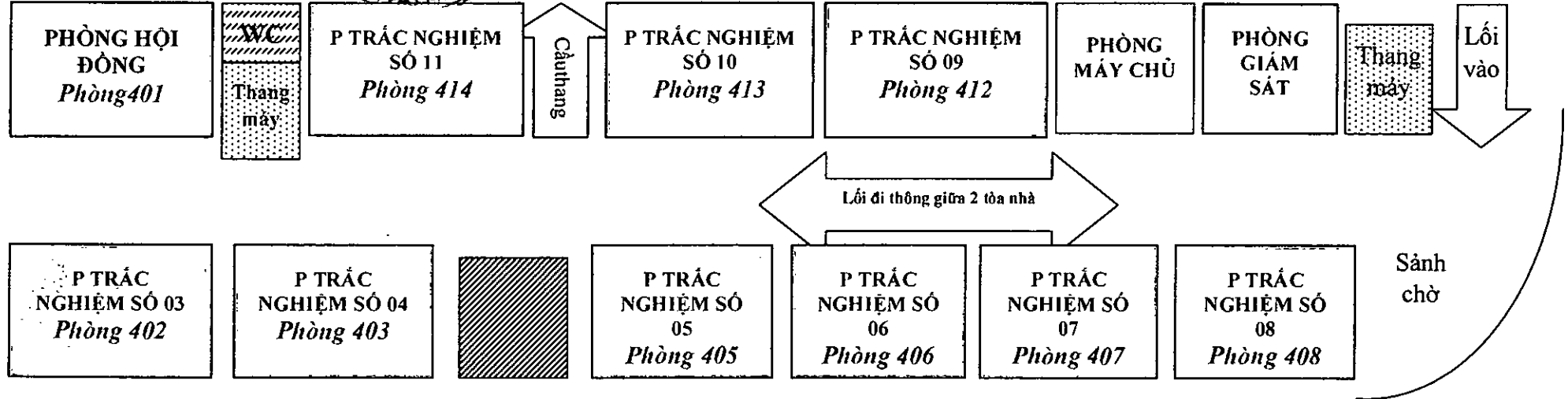


SƠ ĐỒ PHÒNG THI TRẮC NGHIỆM KỶ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC THÀNH PHỐ NỘI NĂM 2020

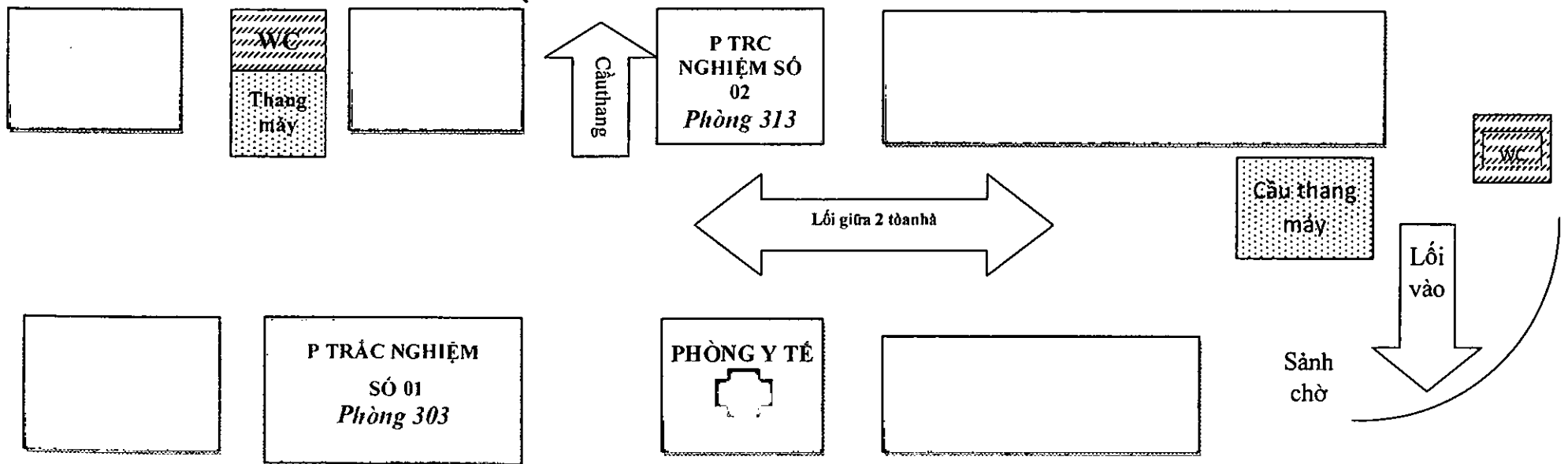
(Kèm theo Thông báo số 01 /TB-HDTNN ngày 12/4/2021 của Hội đồng thi nâng ngạch công chức)



A - SƠ ĐỒ THI TRẮC NGHIỆM TẠI TẦNG 4: GỒM 9 PHÒNG



B - SƠ ĐỒ THI TRẮC NGHIỆM TẠI TẦNG 3: GỒM 2 PHÒNG



**SƠ ĐỒ PHÒNG THI VIẾT KỶ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC
SỞ THÀNH PHỐ NỘI NĂM 2020**

(Kèm theo Thông báo **N01950** /TB-HĐTNN ngày 12 /4/2021 của Hội đồng thi nâng ngạch)

SƠ ĐỒ THI VIẾT TẦNG 3,6,9

TẦNG 9

P. Thi viết
số 07
Phòng 901

Thang
máy

P. Thi viết
số 09
Phòng 902

P. Thi viết
số 08
Phòng 903

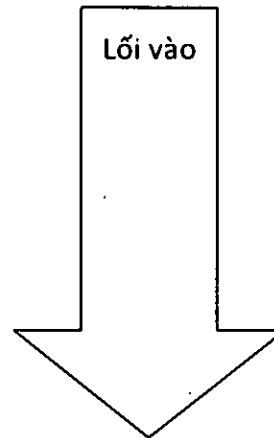
TẦNG 6

Thang
máy

P. Thi viết
số 06
Phòng 604

P. Thi viết
số 04
Phòng 602

P. Thi viết
số 05
Phòng 603



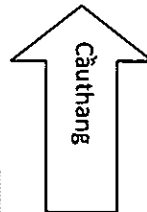
TẦNG 3

P. Thi viết
số 01
Phòng 301

Thang
máy

P. Thi viết
số 03
Phòng 314

P. Thi viết
số 02
Phòng 302



TRÍCH NỘI QUY

THI TUYỂN, XÉT LẠI VIỆN CÔNG CHỨC, VIỆN CHỨC, THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC, THI HỌC XIẾP THANG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)



Điều 1. Quy định đối với thí sinh

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự. Trường hợp thí sinh dự thi đến chậm quá 30 phút tính từ khi bắt đầu giờ làm bài thi thì không được dự thi.
2. Xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh để giám thị đối chiếu trước khi vào phòng thi.
3. Ngồi đúng chỗ theo số báo danh, để Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có dán ảnh lên mặt bàn để các giám thị phòng thi và các thành viên Hội đồng thi kiểm tra.
4. Chỉ được mang vào phòng thi thước kẻ, bút viết để làm bài thi và một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo; không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).
5. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy làm bài thi.
6. Bài thi chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Không được sử dụng các loại mực màu khác, mực nhũ, mực phản quang, bút chì để làm bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác); không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên bài thi.
7. Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được ghi họ tên, chữ ký của thí sinh, chức danh, tên cơ quan, hoặc các dấu hiệu khác lên bài thi.
8. Tuân thủ mọi hướng dẫn của giám thị; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích trong phòng thi.
9. Không được trao đổi với người khác trong thời gian thi, không được trao đổi giấy thi, giấy nháp, không được chép bài hoặc nhìn bài thi của thí sinh khác hoặc có bất kỳ một hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến đề thi ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.
10. Nếu cần hỏi điều gì, phải hỏi công khai giám thị phòng thi.
11. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).
12. Không được ra ngoài phòng thi đối với môn thi hoặc phần thi có thời gian thi từ dưới 60 phút, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 15 Điều này. Đối với môn thi viết, chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi. Trường hợp nhất thiết phải ra khỏi phòng thi phải được Trường ban coi thi giải quyết.
13. Trong thời gian không được ra ngoài phòng thi theo quy định tại khoản 12 Điều này, nếu thí sinh có đau, ốm bất thường thì phải báo cho giám thị phòng thi và giám thị phòng thi phải báo ngay cho Trường ban coi thi xem xét, giải quyết.
14. Ngừng làm bài và nộp bài cho giám thị phòng thi ngay khi giám thị tuyên bố hết thời gian làm bài thi. Phải ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã nộp và ký vào danh sách nộp bài thi. Trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.
15. Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính:
 - a) Nghiêm cấm các hành vi làm hỏng hệ thống máy vi tính phục vụ thi; khi phát hiện máy vi tính không sử dụng được phải kịp thời báo cho giám thị để xem xét, giải quyết;
 - b) Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài và ký xác nhận vào bảng kết quả thi.

Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào bảng kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi thì

phải nhận điểm không (0).

Trường hợp giám thị phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì các thí sinh này đều phải nhận điểm không (0).

Việc quyết định điểm không (0) đối với các trường hợp này do Chủ tịch Hội đồng quyết định căn cứ báo cáo của Trường ban coi thi.

16. Thí sinh dự thi có quyền tố giác người vi phạm nội quy, quy chế với giám thị phòng thi, Trường ban coi thi, thành viên Hội đồng thi, thành viên Ban giám sát.

Điều 2. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Khiển trách:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Cố ý ngồi không đúng chỗ ghi số báo danh của mình;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở nhưng vẫn không chấp hành;
- c) Mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác và các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan đến nội dung thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

2. Cảnh cáo:

Giám thị phòng thi lập biên bản, công bố công khai tại phòng thi và áp dụng đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- b) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- c) Sử dụng tài liệu, điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng thông tin khác trong phòng thi (trừ trường hợp đề thi có quy định khác).

3. Đình chỉ thi:

Trường ban coi thi quyết định đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm đã bị lập biên bản với hình thức cảnh cáo nhưng vẫn cố tình vi phạm nội quy thi hoặc thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi. Việc đình chỉ thi được công bố công khai tại phòng thi.

4. Huỷ kết quả thi:

Căn cứ vào báo cáo của Chủ tịch Hội đồng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hủy bỏ kết quả thi đối với thí sinh vi phạm một trong các lỗi sau:

- a) Viết, vẽ vào tờ giấy thi những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi;
- b) Đánh tráo bài thi hoặc thi hộ hoặc bị đình chỉ thi.

5. Trừ điểm bài thi:

a) Thí sinh bị khiển trách trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó;

b) Thí sinh bị cảnh cáo trong phần thi, bài thi, môn thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm của phần thi, bài thi, môn thi đó.

c) Khi ghép phách và lên điểm, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập, Thư ký Hội đồng báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ điểm đối với trường hợp quy định tại điểm a, điểm b khoản này.

6. Chấm điểm không (0) đối với thi trắc nghiệm trên giấy hoặc thi viết:

Trường ban chấm thi quyết định việc chấm điểm không (0) căn cứ báo cáo bằng văn bản của thành viên chấm thi, áp dụng đối với một trong các trường hợp sau:

- a) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai bài làm trở lên;
- b) Phần thi, bài thi, môn thi có từ hai chữ viết khác nhau trở lên;
- c) Phần thi, bài thi, môn thi được viết từ hai loại màu mực khác nhau trở lên hoặc viết bằng màu mực không đúng quy định tại khoản 6 Điều 1 Nội quy này, trừ trường hợp có biên bản xác nhận của giám thị coi

thi tại phòng thi và Trưởng ban coi thi;

d) Phần thi, bài thi, môn thi được viết trên giấy nháp, giấy không do giám thị phòng thi phát.

7. Thí sinh vi phạm nội quy, quy chế phải bị lập biên bản, giám thị phòng thi và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Sau khi lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi, giám thị phòng thi phải báo cáo ngay với Trưởng ban coi thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì giám thị phòng thi mời hai thí sinh bên cạnh cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì giám thị phòng thi vẫn lập biên bản và báo cáo Trưởng ban coi thi xem xét, quyết định.

8. Thí sinh cố ý gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi, ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự.

9. Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 3. Quy định đối với giám thị phòng thi, giám thị hành lang

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy chế, nội quy.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không được hút thuốc; không được sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không được sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi, trừ trường hợp giám thị phòng thi kiểm kê kỹ thuật viên sử dụng máy vi tính và các thiết bị có liên quan đối với phần thi, môn thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

Điều 4. Xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức, viên chức tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế

1. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức (thành viên Hội đồng, thành viên các bộ phận giúp việc Hội đồng, thành viên Tổ Thư ký) là cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức còn bị xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

2. Cán bộ, công chức, viên chức không tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức nhưng có các hành vi, như: Thi hộ; chuyển đề thi ra ngoài; đưa lời giải vào cho thí sinh; đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi; gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi thì bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

3. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và những người có liên quan khác mà không phải là cán bộ, công chức, viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế, tùy theo tính chất, mức độ bị cơ quan, đơn vị hiện đang quản lý xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc chấm dứt hợp đồng đang được ký kết.

4. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ 01 năm đến 03 năm kể từ thời điểm cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ban hành quyết định xử lý kỷ luật về hành vi vi phạm nêu trên./.

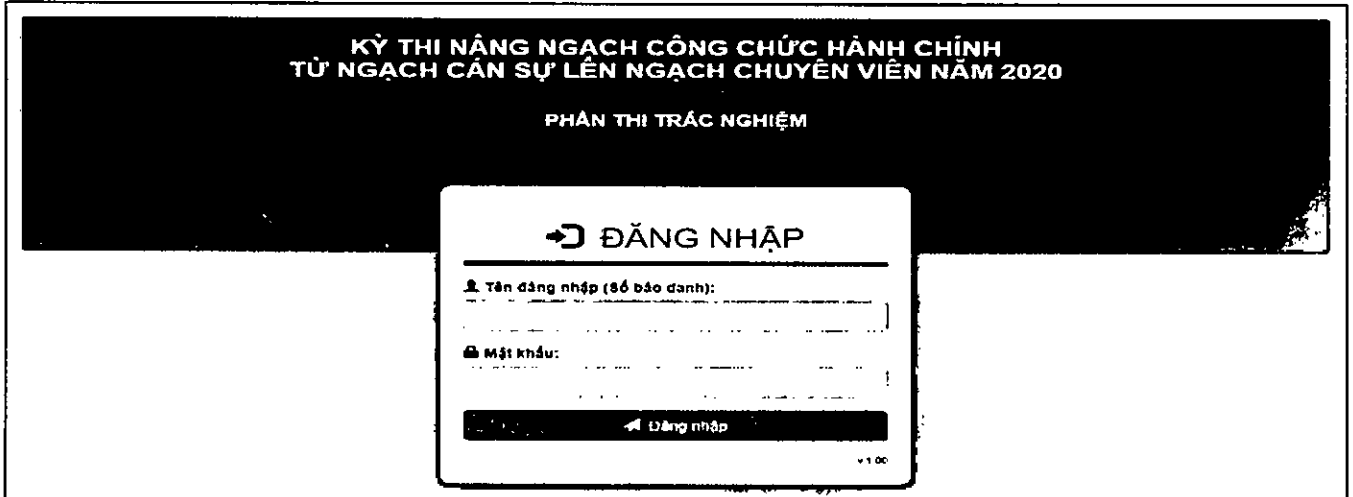

HƯỚNG DẪN BÀI THI TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY VI TÍNH
KỶ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH
TỪ NGẠCH CÁN SỰ LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 952/TB-HĐTN ngày 12/4/2021 của Hội đồng thi nâng ngạch)

I. HƯỚNG DẪN THÍ SINH ĐĂNG NHẬP VÀO HỆ THỐNG

1. Màn hình trước khi đăng nhập

Khi thí sinh ngồi vào máy chuẩn bị làm bài thi trắc nghiệm màn hình của máy tính sẽ hiển thị như sau:



- *Thí sinh điền các thông tin sau vào ô đăng nhập*

+ Số báo danh, Mật khẩu

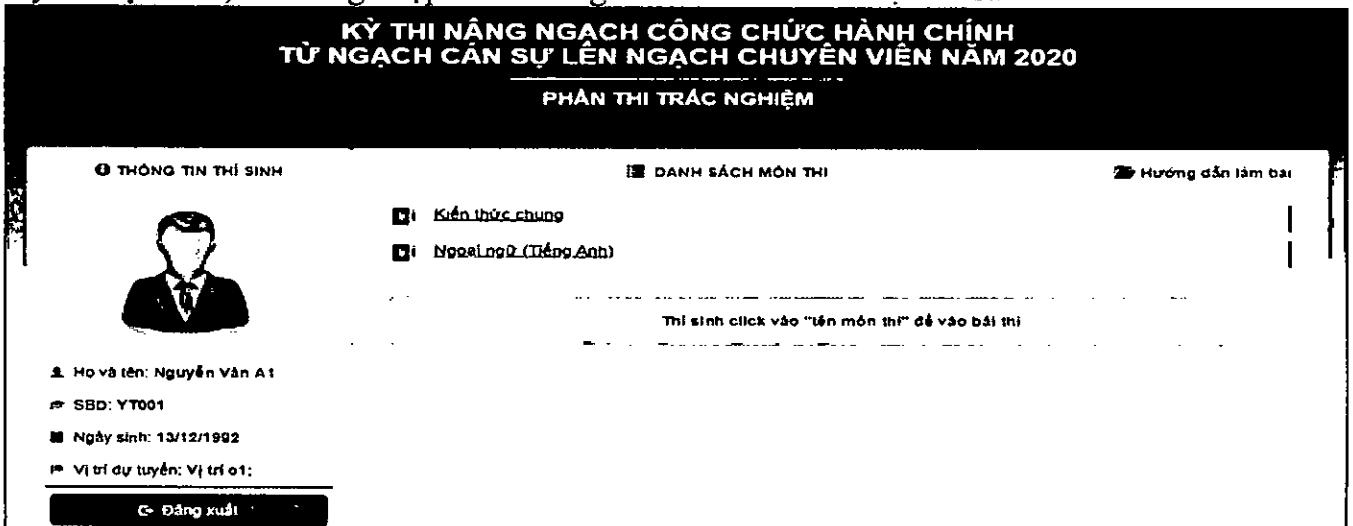
+ Số báo danh và mật khẩu sẽ cấp cho thí sinh trước khi vào phòng thi trắc nghiệm.

Sau khi điền xong, thí sinh nhấp chuột vào nút “Đăng nhập” để vào hệ thống.

2. Màn hình sẽ hiển thị khi thí sinh đăng nhập thành công:

Khi thí sinh đăng nhập thành công màn hình hiển thị thông tin của thí sinh bao gồm: Ảnh, Họ và tên, Số báo danh, Vị trí dự tuyển ở phía bên tay phải. (Ảnh của thí sinh sẽ được chụp và cập nhật trước khi thí sinh vào phòng thi)

Ví dụ: Thí sinh có số báo danh là: YT001 - Họ và tên: Nguyễn Văn A1 - Vị trí dự tuyển: Vị trí 01, khi đăng nhập thành công màn hình sẽ hiển thị như sau:



Phần thi trắc nghiệm gồm hai môn thi hiện thị theo thứ tự:

+ Kiến thức chung;

+ Ngoại ngữ (Tiếng Anh);

***Lưu ý: Màn hình hiển thị thông báo khi thí sinh đăng nhập bằng số báo danh của người khác đã được đăng nhập trước đó.**

Trong 1 ca thi trắc nghiệm thí sinh chỉ được đăng nhập duy nhất số báo danh của mình vào trang web trên máy tính được chỉ định sử dụng.

Trong trường hợp thí sinh bị người khác đăng nhập nhầm, hoặc cố ý đăng nhập số báo danh của mình trước khi thí sinh đăng nhập thì màn hình sẽ hiển thị thông báo như sau:

THÔNG BÁO
Số báo danh đã đăng nhập trên máy tính khác. Bạn cần thông báo với giám thị
Quay lại trang chủ


Thí sinh thông báo giám thị để kịp thời tiến hành xử lý.

II. HƯỚNG DẪN LÀM BÀI THI TRẮC NGHIỆM VÀ NỘP BÀI

Bước 1. Sau khi có hiệu lệnh làm bài thí sinh nhấn chuột vào tên môn thi để hệ thống chuyển sang giao diện như sau:

KỶ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH TỪ NGẠCH CÁN SỰ LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN NĂM 2020	
PHẦN THI TRẮC NGHIỆM	
CHÚ Ý KHI LÀM BÀI THI MÔN: KIẾN THỨC CHUNG	
<ul style="list-style-type: none"> ● Số lượng câu hỏi: 60 câu ● Thời gian làm bài: 60 phút ● Khi thí sinh bắt đầu làm bài thi, thời gian sẽ được tính. Thí sinh bắt buộc phải hoàn thành bài thi của mình trong thời gian quy định, quá thời gian này hệ thống sẽ tự động dừng bài thi của thí sinh và trả về kết quả! ● Thí sinh nhấn nút: "Bắt đầu làm bài" để vào bài thi, hoặc bài thi được tự động bắt đầu sau: 00:58 	
Bắt đầu làm bài	

- Tại giao diện trên, thí sinh nhấn chuột vào nút "Bắt đầu làm bài", hệ thống sẽ hiển thị đề gồm 60 câu và các phương án trả lời của từng câu như sau:

BẮT ĐẦU LÀM BÀI	04:00:00
<p>Câu hỏi 1: Nội dung nào là không thuộc hình thức kỷ luật viên chức không giữ chức vụ quản lý quy định trong Luật Viên chức?</p> <p><input type="radio"/> Khiển trách <input type="radio"/> Cảnh cáo <input type="radio"/> Cách chức</p>	<p>Chú ý: - Màu đen. Câu hỏi chưa trả lời - Màu xanh. Câu hỏi đã trả lời</p>
<p>Câu hỏi 2: Theo quy định của Luật Viên chức thì viên chức được đơn vị sự nghiệp công lập cử đi đào tạo nếu đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc tự ý bỏ việc.</p> <p><input type="checkbox"/> Không phải đền bù chi phí đào tạo. <input type="checkbox"/> Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp; <input type="checkbox"/> Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ;</p>	<p></p> <p>+ Họ và tên: Nguyễn Văn A + Số báo danh: YT001 + Vị trí dự tuyển: Bác sĩ chính;</p>
<p>Câu hỏi 3: Theo quy định của Luật Viên chức thì hàng năm, căn cứ vào nội dung đánh giá, viên chức được phân thành bao nhiêu loại?</p> <p><input type="radio"/> 05. <input type="radio"/> 04. <input type="radio"/> 06;</p>	<p>BẮT ĐẦU LÀM BÀI</p>

Màn hình hiển thị đề thi trắc nghiệm chi tiết gồm 2 phần

* **Phần bên trái bao gồm:**

- **Danh mục câu hỏi:**

+ Thí sinh có thể chuyển đến câu hỏi bất kì trong bài làm bằng cách nhấp chuột vào ô số thứ tự câu hỏi đó.

+ Khi thí sinh trả lời câu hỏi, ô câu đánh số tương ứng hỏi đó sẽ được đổi từ màu đen sang màu xanh.

Thời gian: Đồng hồ sẽ đếm ngược thời gian làm bài của thí sinh từ phút 60 về đến 0. Thí sinh theo dõi thời gian để làm bài và nộp bài, khi thời gian làm bài hết 60 phút hệ thống sẽ tự nộp bài của thí sinh.

Thông tin của thí sinh: Họ và tên - Số báo danh - Vị trí dự tuyển.

* **Phần trung tâm bao gồm:**

- **Nội dung đề bài:**

+ Nội dung câu hỏi và phương án trả lời của 60 câu hỏi

+ Thí sinh di chuyển từ Câu hỏi 1 đến Câu hỏi 60 bằng cách kéo thanh cuộn bên phía tay phải hoặc nhấp chuột vào ô câu đánh số tương ứng.

+ Thí sinh trả lời câu hỏi bằng cách nhấp chuột vào phương án trả lời cho là đúng nhất.

+ Thí sinh có thể thay đổi câu trả lời khi thời gian làm bài chưa kết thúc.



- Khi làm bài, thí sinh trả lời câu hỏi nào hệ thống sẽ tự động lưu câu hỏi đó, đảm bảo bài làm luôn được lưu trong hệ thống để phòng trường hợp xảy ra sự cố như: Mất điện, mất mạng...

+ Các câu hỏi được trả lời sẽ đổi màu trên ô "**Danh sách câu hỏi**" để thí sinh kiểm soát được trong quá trình làm bài.

Bước 2. Kết thúc và Nộp bài

- Để nộp bài trắc nghiệm, thí sinh nhấp chuột vào nút "**Nộp bài**"

- Khi thí sinh nhấp chuột vào nút "**Nộp bài**" màn hình sẽ xuất hiện thông báo xác nhận nộp bài "**Sau khi kết thúc, bạn sẽ không thể thay đổi bài làm, bạn có chắc chắn nộp bài trắc nghiệm?**". Thí sinh nhấp chuột vào nút "**OK**" (Đồng ý) để nộp bài, nhấp chuột vào nút "**Cancel**" (Hủy) nếu chưa chắc chắn.

<p>Câu hỏi 1: Nội dung nào là không thuộc hình thức kỷ luật viên chức không giữ chức vụ quản lý quy định trong Luật Viên chức?</p> <p><input type="radio"/> Khiển trách <input checked="" type="radio"/> Cảnh cáo <input type="radio"/> Cách chức</p>	<div style="text-align: right;">  00:54:22 </div> <table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tbody> <tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td></tr> <tr><td>8</td><td>9</td><td>10</td><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td></tr> <tr><td>15</td><td>16</td><td>17</td><td>18</td><td>19</td><td>20</td><td>21</td></tr> <tr><td>22</td><td>23</td><td>24</td><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td></tr> <tr><td>29</td><td>30</td><td>31</td><td>32</td><td>33</td><td>34</td><td>35</td></tr> <tr><td>36</td><td>37</td><td>38</td><td>39</td><td>40</td><td>41</td><td>42</td></tr> </tbody> </table> <p>Chú ý: - Màu đen: Câu hỏi chưa trả lời - Màu xanh: Câu hỏi đã trả lời</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>+ Họ và tên: Nguyễn Văn A1 + Số báo danh: Y7001 + Vị trí dự tuyển: Bác sĩ chính;</p> <div style="text-align: center; border: 1px solid black; padding: 5px; width: fit-content; margin: 0 auto;"> NỘP BÀI </div>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42
1	2	3	4	5	6	7																																					
8	9	10	11	12	13	14																																					
15	16	17	18	19	20	21																																					
22	23	24	25	26	27	28																																					
29	30	31	32	33	34	35																																					
36	37	38	39	40	41	42																																					
<p>Câu hỏi 2: Theo quy định của Luật Viên chức thì viên chức được đơn vị sự nghiệp công lập cử đi đào tạo nếu đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc tự ý bỏ việc:</p> <p><input type="radio"/> Không phải đền bù chi phí đào tạo; <input checked="" type="radio"/> Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp; <input type="radio"/> Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ;</p>																																											
<p>Câu hỏi 3: Theo quy định của Luật Viên chức thì hàng năm, căn cứ vào nội dung đánh giá, viên chức được phân thành bao nhiêu loại?</p> <p><input type="radio"/> 05; <input checked="" type="radio"/> 04; <input type="radio"/> 06;</p>																																											
<p>Câu hỏi 4: Theo quy định tại Luật Viên chức thì hợp đồng không xác định thời hạn là:</p>																																											

Cả 02 phương án trên đều đúng.
 Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất.

Câu hỏi 58:
 Theo quy định của Luật Viên chức thì nội dung nào sau đây thuộc nguyên tắc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức?

Người được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp có trình độ đại học.
 Người được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học.
 Người được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp nào thì phải có đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đó.

Câu hỏi 59:
 Điều 9 Luật Giáo dục quy định?

Phát triển giáo dục phải gắn liền với phát triển kinh tế, xã hội, tiến bộ khoa học, công nghệ, củng cố quốc phòng, an ninh.
 Cả 02 phương án trên đều đúng.
 Thực hiện chuẩn hóa, HDH- XHH; bảo đảm cân đối về cơ cấu trình độ, cơ cấu ngành nghề, vùng miền; mở rộng quy mô trên cơ sở bảo đảm chất lượng và hiệu quả, kết hợp giữa đào tạo và sử dụng.


Câu hỏi 60:
 Theo quy định tại Luật Viên chức thì nội dung nào sau đây thuộc Hợp đồng làm việc:

Tên, địa chỉ của đơn vị sự nghiệp công lập và người đứng đầu cấp trên trực tiếp của đơn vị sự nghiệp công lập;
 Tên, địa chỉ của cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;
 Tên, địa chỉ của đơn vị sự nghiệp công lập và người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập;

00:51:00

22	23	24	25	26	27	28
29	30	31	32	33	34	35
36	37	38	39	40	41	42
43	44	45	46	47	48	49
50	51	52	53	54	55	56
57	58	59	60			

Chức vụ:
 - Màu đen: Câu hỏi chưa trả lời
 - Màu xanh: Câu hỏi đã trả lời



+ Họ và tên: Nguyễn Văn A1
 + Số báo danh: YT001
 + Vị trí dự tuyển: Bác sĩ chính;

NỘP BÀI

Câu hỏi 2:
 Theo quy định của Luật Viên chức thì viên chức được đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tự ý bỏ việc:

Không phải đền bù chi phí đào tạo;
 Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Thủ trưởng đơn vị;
 Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ;

Câu hỏi 3:
 Theo quy định của Luật Viên chức thì hàng năm, căn cứ vào nội dung đánh giá, viên chức được phân thành bao nhiêu loại?

05;
 04;
 06;

Câu hỏi 4:
 Theo quy định tại Luật Viên chức thì hợp đồng không xác định thời hạn là:

Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời điểm của hợp đồng.
 Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời hạn của hợp đồng.
 Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng.

Câu hỏi 5:
 Theo quy định của Luật Viên chức thì nội dung nào sau đây thuộc Hình thức đào tạo, bồi dưỡng viên chức?

localhost says


Sau khi các nhận xét thức, bạn sẽ không thể thay đổi bài làm! Bạn có chắc chắn muốn kết thúc bài thi tại thời điểm này?

OK **Cancel**

00:50:00

1	2	3	4	5	6	7
8	9	10	11	12	13	14
15	16	17	18	19	20	21
22	23	24	25	26	27	28
29	30	31	32	33	34	35
36	37	38	39	40	41	42

Chức vụ:
 - Màu đen: Câu hỏi chưa trả lời
 - Màu xanh: Câu hỏi đã trả lời



+ Họ và tên: Nguyễn Văn A1
 + Số báo danh: YT001
 + Vị trí dự tuyển: Bác sĩ chính;

NỘP BÀI

- Khi thí sinh nhấp chuột nào nút "OK" (Đồng ý) hệ thống chấm điểm bài thi và chuyển đến màn hình kết quả của thí sinh như sau:

SBD	Họ và tên	Bắt đầu	Kết thúc	Thời gian làm bài	Số câu đúng
YT001	Nguyễn Văn A1	10:06:15 17/02/2021	10:18:46 17/02/2021	00:10:01 (giờ:phút:giây)	4

Câu hỏi 1:
 Nội dung nào là không thuộc hình thức kỷ luật viên chức không giữ chức vụ quản lý quy định trong Luật Viên chức?

Khiển trách
 Cảnh cáo
 Cách chức

Trả lời sai

Câu hỏi 2:
 Theo quy định của Luật Viên chức thì viên chức được đơn vị sự nghiệp công lập cử đi đào tạo nếu đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc hoặc tự ý bỏ việc:

Không phải đền bù chi phí đào tạo;
 Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp;
 Phải đền bù chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ;

Trả lời sai

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
31	32	33	34	35	36	37	38	39	40
41	42	43	44	45	46	47	48	49	50

Chức vụ:
 Màu xanh: Câu hỏi đã đúng
 Màu đỏ: Câu hỏi sai
 Màu vàng: Câu hỏi không trả lời

KẾT THÚC

<p>Câu hỏi 3: Theo quy định của Luật Viên chức thì hàng năm, căn cứ vào nội dung đánh giá, viên chức được phân thành bao nhiêu loại?</p> <p>05; 04; 06;</p> <p style="text-align: center;">Trả lời đúng</p>	<p style="text-align: center;">Danh sách câu hỏi</p> <table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr><td>1</td><td>2</td><td>3</td><td>4</td><td>5</td><td>6</td><td>7</td><td>8</td><td>9</td><td>10</td></tr> <tr><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td><td>15</td><td>16</td><td>17</td><td>18</td><td>19</td><td>20</td></tr> <tr><td>21</td><td>22</td><td>23</td><td>24</td><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td><td>29</td><td>30</td></tr> <tr><td>31</td><td>32</td><td>33</td><td>34</td><td>35</td><td>36</td><td>37</td><td>38</td><td>39</td><td>40</td></tr> <tr><td>41</td><td>42</td><td>43</td><td>44</td><td>45</td><td>46</td><td>47</td><td>48</td><td>49</td><td>50</td></tr> </table> <p>Chú thích: Màu xanh: Câu trả lời đúng Màu đỏ: Câu trả lời sai Màu vàng: Câu hỏi không trả lời</p>	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10																																										
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20																																										
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																										
31	32	33	34	35	36	37	38	39	40																																										
41	42	43	44	45	46	47	48	49	50																																										
<p>Câu hỏi 4: Theo quy định tại Luật Viên chức thì hợp đồng không xác định thời hạn là:</p> <p>Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời điểm của hợp đồng. Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời hạn của hợp đồng. Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên không xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng.</p> <p style="text-align: center;">Trả lời sai</p>	<p style="text-align: center;">KẾT THÚC</p>																																																		
<p>Câu hỏi 6: Theo quy định của Luật Viên chức thì nội dung nào sau đây thuộc Hình thức đào tạo, bồi dưỡng viên chức?</p> <p>Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Bồi dưỡng theo ngạch, bậc. Bồi dưỡng theo theo chủ lý.</p> <p style="text-align: center;">Trả lời sai</p>																																																			
<p>Câu hỏi 66: Luật Viên chức quy định Những việc viên chức không được làm gồm bao nhiêu nội dung?</p> <p>06 nội dung. 07 nội dung. 08 nội dung.</p> <p style="text-align: center;">Không trả lời</p>	<p style="text-align: center;">Danh sách câu hỏi</p> <table border="1" style="width: 100%; text-align: center;"> <tr><td>11</td><td>12</td><td>13</td><td>14</td><td>15</td><td>16</td><td>17</td><td>18</td><td>19</td><td>20</td></tr> <tr><td>21</td><td>22</td><td>23</td><td>24</td><td>25</td><td>26</td><td>27</td><td>28</td><td>29</td><td>30</td></tr> <tr><td>31</td><td>32</td><td>33</td><td>34</td><td>35</td><td>36</td><td>37</td><td>38</td><td>39</td><td>40</td></tr> <tr><td>41</td><td>42</td><td>43</td><td>44</td><td>45</td><td>46</td><td>47</td><td>48</td><td>49</td><td>50</td></tr> <tr><td>51</td><td>52</td><td>53</td><td>54</td><td>55</td><td>56</td><td>57</td><td>58</td><td>59</td><td>60</td></tr> </table> <p>Chú thích: Màu xanh: Câu trả lời đúng Màu đỏ: Câu trả lời sai Màu vàng: Câu hỏi không trả lời</p>	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56	57	58	59	60
11	12	13	14	15	16	17	18	19	20																																										
21	22	23	24	25	26	27	28	29	30																																										
31	32	33	34	35	36	37	38	39	40																																										
41	42	43	44	45	46	47	48	49	50																																										
51	52	53	54	55	56	57	58	59	60																																										
<p>Câu hỏi 66: Theo Luật Viên chức thì trước thời hạn bao lâu tính đến ngày viên chức nghỉ hưu, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý viên ra quyết định nghỉ hưu?</p> <p>Trước 03 tháng, tính đến ngày viên chức nghỉ hưu; Trước 04 tháng, tính đến ngày viên chức nghỉ hưu; Trước 06 tháng, tính đến ngày viên chức nghỉ hưu;</p> <p style="text-align: center;">Không trả lời</p>	<p style="text-align: center;">KẾT THÚC</p>																																																		
<p>Câu hỏi 67: Nguyên lý giáo dục là?</p> <p>Li tâm gắn liền với thực tiễn. Cả 02 phương án trên đều đúng. Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất.</p> <p style="text-align: center;">Trả lời sai</p>																																																			

*** Phần bên trái: Khung chứa cố định trên màn hình bao gồm:**

- **Danh mục câu hỏi:**

+ Mỗi ô thể hiện trạng thái kết quả tương ứng với câu hỏi đó bao gồm: **Màu xanh lá cây:** Câu hỏi trả lời đúng - **Màu đỏ:** Câu hỏi trả lời là sai - **Màu vàng:** Câu hỏi không trả lời.

- **Thông tin thí sinh:**

+ Họ và tên

+ Số báo danh

*** Phần trung tâm: Hiện thị thống kê kết quả bài làm**

- **Phía bên trên hiện thị ô thông tin bao gồm:**

+ **Bắt đầu lúc:** Thời gian bắt đầu làm bài

+ **Kết thúc lúc:** Thời gian nộp bài

+ Thời gian thực hiện bài thi

+ **Kết quả:** Tổng số câu đúng

- **Phía bên dưới:** Hiện thị toàn bộ thông tin kết quả của 60 câu hỏi:

- + Dưới mỗi câu hỏi là thông báo trả lời đúng, sai hoặc không trả lời của câu hỏi đó được tô bằng dòng kẻ vàng
- + Câu hỏi trả lời đúng: phương án trả lời đúng được tô bằng dòng màu xanh lá cây
- + Câu hỏi trả lời sai: phương án trả lời được tô bằng dòng màu đỏ
- + Câu hỏi chưa trả lời: màu của câu hỏi và các phương án trả lời

CHÚC CÁC THÍ SINH THÀNH CÔNG !

HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH LUYỆN TẬP TẠI NHÀ BÀI THI TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY VI TÍNH KỶ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH TỪ NGẠCH CÁN SỰ LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN NĂM 2020

(Kèm theo Thông báo số 950 /TB-HĐTNN ngày 12/4/2021 của Hội đồng thi nâng ngạch)

Để chuẩn bị tốt nhất cho thí sinh trước khi bước vào kỳ thi thăng hạng, thí sinh có thể luyện tập, thực hành các thao tác làm bài thi trắc nghiệm trên máy tính tại địa chỉ website: <http://nncchuyenvien.hanoi-itct.edu.vn>.

Đây là trang web với mục đích để các thí sinh luyện tập thao tác làm bài trắc nghiệm, mọi nội dung trong đề bài hoặc số báo danh, chuyên ngành hoàn toàn không liên quan đến bài trắc nghiệm thật.

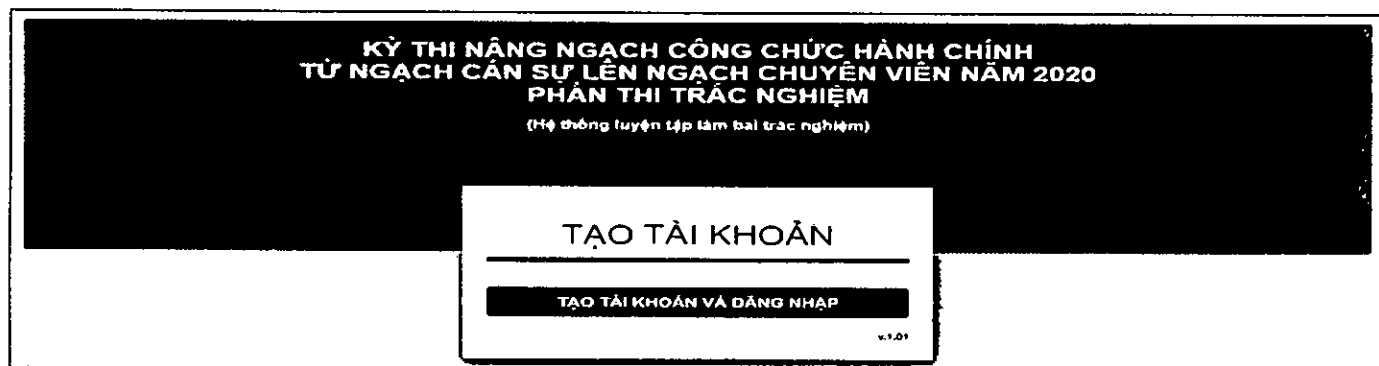
Yêu cầu: + Máy tính, máy tính bảng, điện thoại thông minh có kết nối mạng internet
+ Trình duyệt web: Google Chrome, Firefox hoặc Opera phiên bản mới nhất

HƯỚNG DẪN THÍ SINH LÀM BÀI LUYỆN TẬP TRẮC NGHIỆM

Đối với phần luyện tập tại nhà, thí sinh tham gia hoàn toàn không cần đăng ký tài khoản hay khai báo thông tin. Thí sinh thực hiện theo các bước sau:

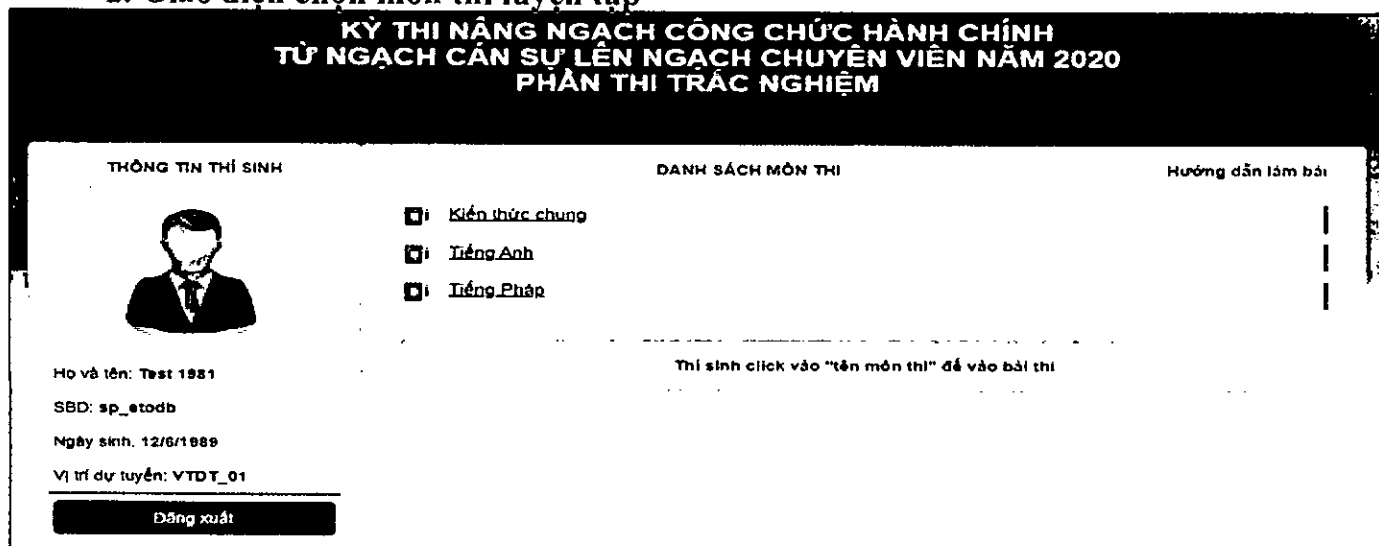
1. Truy cập địa chỉ trang web: <http://nncchuyenvien.hanoi-itct.edu.vn>.

Khi truy cập thành công màn hình của máy tính sẽ hiển thị như sau:



Thí sinh nhấn nút “TẠO TÀI KHOẢN VÀ ĐĂNG NHẬP” để tiếp tục.

2. Giao diện chọn môn thi luyện tập



⇒ Lưu ý: Thông tin thí sinh tại giao diện trên được hệ thống khởi tạo ngẫu nhiên.

3. Các thao tác tiếp theo vào đề bài, làm và nộp bài thí sinh tiến hành thực hiện như trong bài “Hướng dẫn làm bài thi trắc nghiệm thi nâng ngạch công chức hành chính trên máy tính”.

CHÚC CÁC THÍ SINH THÀNH CÔNG !